

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

TUẦN 03.2026
(12 - 16/01/2026)

*“VN-Index lập đỉnh đầu năm:
Nhóm trụ dẫn dắt, thị trường phân hóa”*

Mở Tài khoản



HDS Zalo OA



Vui lòng quét hoặc nhấp vào mã QR để tiếp tục



- ❖ **VN-Index đóng cửa tuần 02.2026 tại 1,867.9 điểm, +83.41 điểm (+4.67% WoW)**, đây là mức tăng cao nhất kể từ tuần thứ 41.2025 với 4 phiên tăng/ 1 phiên giảm, qua đó tiếp nối đà tăng và đưa chỉ số lên vùng đỉnh mới ngày từ tuần đầu năm mới. Giá trị giao dịch thị trường tăng mạnh trở lại ngay tuần giao dịch đầu năm cho thấy tâm lý thị trường tích cực hơn khi đạt 33,175 tỷ đồng, tăng +52.4% so với tuần trước, tăng +41.1% so với trung bình 5 tuần, đây cũng là mức cao nhất kể từ tuần 43.2025.
- ❖ **Tỷ trọng phân bổ dòng tiền tăng ở nhóm Ngân hàng, Dầu khí.** Trong đó, nhóm Ngân hàng tiếp tục giữ vai trò chủ chốt với tỷ trọng tăng mạnh lên mức 31.2%, đây cũng là mức cao nhất trong 10 tuần qua, Ngoài ra, nhóm Dầu khí cũng tiếp tục tỷ trọng tăng mạnh tuần thứ 2 liên tiếp. Chỉ số giá của 2 ngành trên đều tăng mạnh lần lượt Ngân hàng (+6.92% WoW), Dầu khí (+17.5% WoW), trong đó nổi bật là các cổ phiếu GAS (+34.1% WoW), PLX (+21.8% WoW), BID (+18.4% WoW), VCB (+18.3% WoW), CTG (+14% WoW). Về tỷ trọng, phân bổ dòng tiền giảm ở nhóm Bất động sản, Thực phẩm & Đồ uống, Hàng & Dịch vụ Công nghiệp.
- ❖ **Dòng tiền tăng ở cả 3 nhóm vốn hóa, trong đó nhóm vốn hóa lớn tăng mạnh nhất.** Trong đó, nhóm VN30 (GTGD BQ +55.4% WoW) tăng tỷ trọng từ 65.2% lên mức 66.7%, nhóm VNMID (GTGD BQ +50.9% WoW), tỷ trọng giảm từ 29.5% xuống mức 29.3%, nhóm VNSML (GTGD BQ +16.7%) giảm tỷ trọng từ 5.2% xuống mức 4.0%. Về chỉ số giá, chỉ có nhóm VN30 đồng thuận với thị trường, nhóm VN30 +1.75% WoW, trong khi nhóm VNMID và VNSML lần lượt suy giảm -1.87% WoW và -1.41% WoW cho thấy dòng tiền có quay lại 2 nhóm trên nhưng chưa nâng đỡ được mặt bằng giá mà vẫn trọng tâm ở nhóm vốn hóa lớn.
- ❖ **Tổ chức trong nước mua ròng 2,645 tỷ đồng và Khối ngoại mua ròng 630 tỷ đồng.** Nhóm Tự doanh bán ròng 2,903 tỷ đồng và nhóm nhà đầu tư Cá nhân bán ròng 371 tỷ đồng.
- ❖ **Nhận định:** Sau tuần tăng mạnh đầu năm 2026, VN-Index tiếp tục duy trì xu hướng đi lên trên mốc 1,800 điểm và dần áp sát vùng kháng cự mạnh 1,900 (± 30) điểm, với động lực chủ đạo đến từ nhóm Ngân hàng quốc doanh và Dầu khí, cùng sự nâng đỡ của dòng vốn ngoại. Tuy nhiên, độ rộng thị trường vẫn chưa cải thiện tương xứng, phản ánh trạng thái tăng điểm mang tính chọn lọc và phụ thuộc lớn vào nhóm cổ phiếu dẫn dắt. Diễn biến này cho thấy xu hướng tăng trung – dài hạn của thị trường vẫn được bảo toàn, trong khi ở góc độ ngắn hạn, rủi ro rung lắc và điều chỉnh kỹ thuật có xu hướng gia tăng khi chỉ số tiến sâu vào vùng cản. Trong bối cảnh đó, chiến lược phù hợp là duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức trung bình, tiếp tục nắm giữ các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và vị thế đầu ngành, hạn chế mua đuổi tại vùng giá cao và ưu tiên tận dụng các nhịp rung lắc để cơ cấu, tích lũy chọn lọc, thay vì mở rộng đầu tư dàn trải.

Index	Chỉ số	% 1 Tuần	% 1 Tháng	% YTD	% 1 Năm
Chỉ số thị trường thế giới					
Dow Jones	49,504.1	2.3%	1.6%	3.0%	18.0%
S&P 500	6,966.3	1.6%	1.0%	1.8%	19.6%
Nasdaq	23,671.4	1.9%	0.3%	1.9%	23.5%
Europe	5,997.9	2.5%	4.2%	3.5%	20.5%
Japanese	51,939.9	3.2%	3.6%	3.2%	32.5%
Korea	4,586.3	6.4%	11.6%	8.8%	82.3%
China	4,120.4	3.8%	6.4%	3.8%	30.0%
HongKong	26,231.8	-0.4%	2.8%	2.4%	37.6%
Taiwan	30,289.0	3.4%	8.3%	4.8%	31.9%
India	25,683.3	-2.5%	-0.8%	-1.7%	9.6%
Indonesia	8,936.8	2.2%	3.7%	3.4%	26.1%
Thailand	1,254.1	-0.4%	0.0%	-0.4%	-8.3%
VietNam	1,867.9	4.7%	6.9%	4.7%	49.9%
Hàng hóa					
Brent Oil (USD/bbl)	63.3	4.3%	3.4%	4.1%	-20.6%
WTI Oil (USD/bbl)	59.1	3.1%	2.9%	3.0%	-22.0%
Gold (USD/ounce)	4,500.9	4.0%	4.4%	2.6%	67.3%
Yield Trái phiếu Chính phủ Mỹ					
U.S 1Y (%)	3.5	1.2%	-1.2%	1.1%	-16.8%
U.S 10Y (%)	4.2	-0.4%	0.7%	0.4%	-12.4%

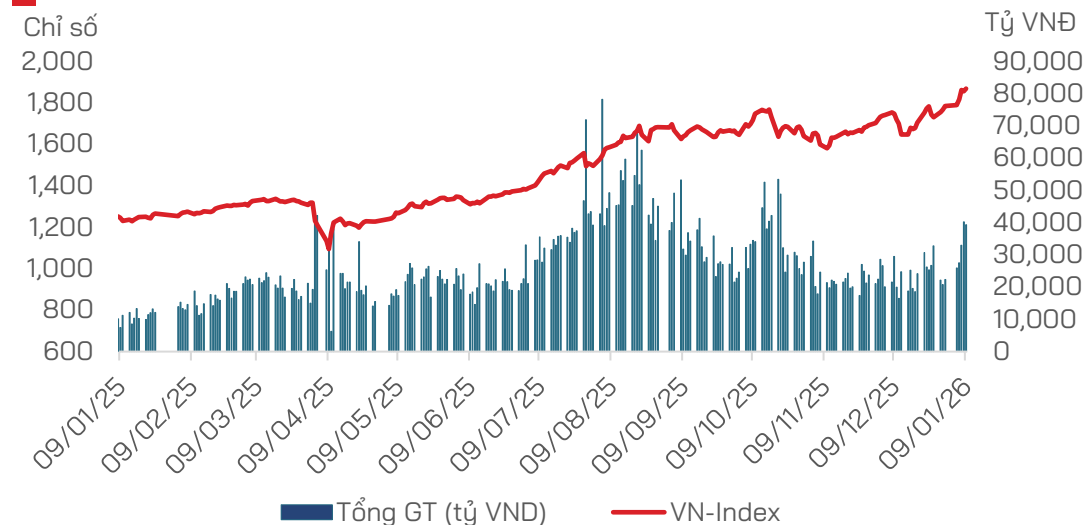
Lịch sự kiện công bố thông tin tuần 03.2025			Quan trọng
Thứ Hai 12/01		EU: Độ Tự Tin của Nhà Đầu Tư Sentix Tháng 1	★
		Mỹ: Chỉ Số Xu Hướng Việc Làm của CB Tháng 12	★
Thứ Ba 13/01		Mỹ: Chỉ Số Giá Tiêu Dùng CPI Tháng 12	★★
		Mỹ: Doanh Số Bán Nhà Mới Tháng 10	★
Thứ Tư 14/01		Trung Quốc: Cán Cân Mậu Dịch Tháng 12	★★
		Mỹ: Chỉ Số Giá Sản Xuất PPI Tháng 11	★★
Thứ Năm 15/01		EU: Cán Cân Mậu Dịch Tháng 11	★★
		Mỹ: Chỉ Số Quản Lý Thu Mua (PMI) - Sản Xuất Tháng 1	★
Thứ Sáu 16/01		Mỹ: Sản Lượng Công Nghiệp Tháng 12	★★
		Mỹ: Bảng Cân Đối Kế Toán của Fed	★

(*) Dữ liệu được cập nhật vào ngày 12/01/2026

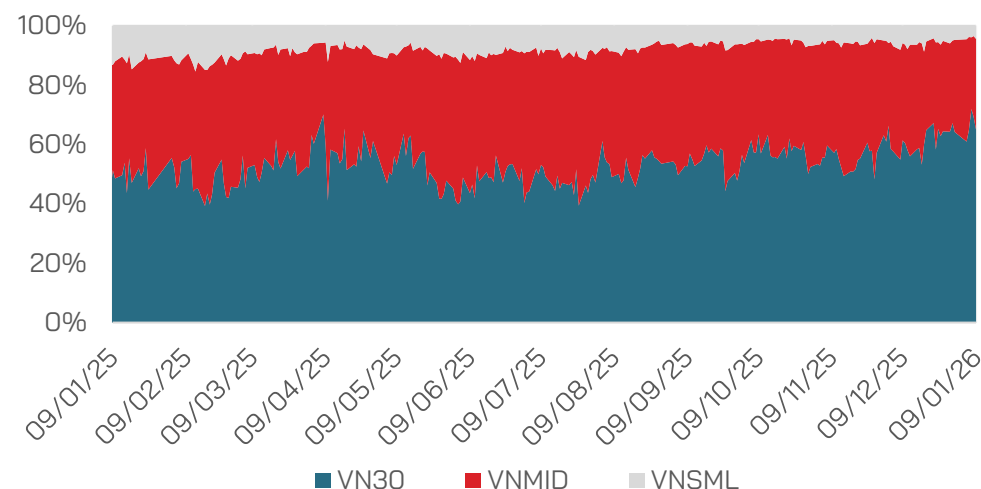
VN-Index duy trì đà tăng từ đầu tuần giao dịch đầu năm với thanh khoản tăng mạnh

- **VN-Index đóng cửa tuần 02.2026 tại 1,867.9 điểm, +83.41 điểm (+4.67% WoW)** đây là mức tăng cao nhất kể từ tuần thứ 41.2025 với 4 phiên tăng/ 1 phiên giảm, qua đó tiếp nối đà tăng và đưa chỉ số lên vùng đỉnh mới ngày từ tuần đầu năm mới.
- **Giá trị giao dịch thị trường tăng mạnh trở lại ngay tuần giao dịch đầu năm cho thấy tâm lý thị trường tích cực hơn khi đạt 33,175 tỷ đồng**, tăng +52.4% so với tuần trước, tăng +41.1% so với trung bình 5 tuần, đây cũng là mức cao nhất kể từ tuần 43.2025.
- **Tỷ trọng phân bổ dòng tiền tăng ở nhóm Ngân hàng, Dầu khí.** Trong đó, nhóm Ngân hàng tiếp tục giữ vai trò chủ chốt với tỷ trọng tăng mạnh lên mức 31.2%, đây cũng là mức cao nhất trong 10 tuần qua, Ngoài ra, nhóm Dầu khí cũng tiếp tục tỷ trọng tăng mạnh tuần thứ 2 liên tiếp. Chỉ số giá của 2 ngành trên đều tăng mạnh lần lượt Ngân hàng (+6.92% WoW), Dầu khí (+17.5% WoW), trong đó nổi bật là các cổ phiếu GAS (+34.1% WoW), PLX (+21.8% WoW), BID (+18.4% WoW), VCB (+18.3% WoW), CTG (+14% WoW). Về tỷ trọng, phân bổ dòng tiền giảm ở nhóm Bất động sản, Thực phẩm & Đồ uống, Hàng & Dịch vụ Công nghiệp.
- **Dòng tiền tăng ở cả 3 nhóm vốn hóa, trong đó nhóm vốn hóa lớn tăng mạnh nhất.** Nhóm VN30 (GTGD BQ +55.4% WoW) tăng tỷ trọng từ 65.2% lên mức 66.7%, nhóm VNMID (GTGD BQ +50.9% WoW), tỷ trọng giảm từ 29.5% xuống mức 29.3%, nhóm VNSML (GTGD BQ +16.7%) giảm tỷ trọng từ 5.2% xuống mức 4.0%.
- **Về chỉ số giá, chỉ có nhóm VN30 đồng thuận với thị trường.** Cụ thể, khi VN30 +1.75% WoW, trong khi nhóm VNMID và VNSML lần lượt suy giảm -1.87% WoW và -1.41% WoW cho thấy dòng tiền có quay lại 2 nhóm trên nhưng chưa nâng đỡ được mặt bằng giá mà vẫn trọng tâm ở nhóm vốn hóa lớn.

Thanh khoản sàn HOSE



Tỷ trọng các nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hoá lớn vẫn là trọng tâm, Khối ngoại mua ròng tuần thứ 4 liên tiếp

- **Độ rộng của thị trường tiếp tục trái ngược hơn với đà tăng của thị trường tuần thứ 3 liên tiếp** khi số cổ phiếu đỏ vẫn lấn áp cổ phiếu xanh (225 cổ phiếu giảm trên 169 cổ phiếu tăng). Trong đó, Nhóm VN30 có hiệu suất tốt hơn khi số lượng cổ phiếu xanh lớn hơn cổ phiếu giảm (18 cổ phiếu xanh trên 12 cổ phiếu giảm).
- **Nhóm nhà đầu tư Cá nhân bán ròng 371 tỷ đồng.** Trong đó, bán ròng nhóm cổ phiếu Dịch vụ Tài chính và Tài nguyên Cơ bản. Top bán ròng gồm có các cổ phiếu: VIC, SSI, BID, VIX, VPB, HPG.
- **Nhóm nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 630 tỷ đồng.** Top mua ròng là nhóm Ngân hàng, Điện, nước & xăng dầu khí đốt. Top mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: MBB, VCB, HPG, BID, TCX, VPB, GAS.
- **Nhóm Tự doanh bán ròng 2,903 tỷ đồng.** Top bán ròng gồm có các cổ phiếu nhóm Ngân hàng với Top bán ròng gồm các cổ phiếu: MBB, VCB, TCB, CTG, SSI, VTP, GAS.
- **Nhóm Tổ chức trong nước mua ròng 2,645 tỷ đồng.** Top mua ròng là nhóm Bất động sản, với top mua ròng gồm: STB, VIC, VIX, SSI, VHM, VJC.
- **Các quỹ ETF mua ròng mạnh 426 tỷ đồng trong tuần 02.2026.** Trong đó, các quỹ ngoại mua ròng 491 tỷ đồng (tập chung toàn bộ ở quỹ VanEch VietNam ETF khi mua ròng 710 tỷ đồng với danh mục mua ròng là các cổ phiếu tài chính và thực phẩm), trong khi quỹ Fubon FTSE VietNam ETF bị rút ròng 292 tỷ đồng. Các quỹ nội mua ròng 6 tỷ đồng, tập chung ở quỹ VFM VNDiamond ETF (+85 tỷ đồng).

STT	Mã	Giá đóng cửa (D)	% thay đổi giá 1 tuần	P/E cơ bản
1	GAS	97,100	34.1%	19.4
2	PLX	43,000	21.8%	20.6
3	GVR	31,600	20.6%	20.1
4	BID	46,050	18.4%	12.2
5	VCB	68,000	18.3%	16.2
6	BCM	71,000	14.9%	19.9
7	CTG	40,750	14.0%	9.5
8	VHM	140,000	12.9%	22.8
9	MBB	27,300	7.9%	9.1
10	TCB	36,650	5.0%	11.8
11	VRE	35,000	4.0%	16.3
12	VIC	176,000	3.8%	153.4
13	TPB	17,600	2.9%	7.5
14	ACB	24,550	2.3%	7.3
15	FPT	97,400	1.7%	18.5
16	VIB	17,950	1.1%	8.1
17	SHB	16,500	0.9%	6.4
18	SSI	30,350	0.3%	16.4
19	SAB	48,950	-0.1%	14.5
20	VNM	61,000	-0.3%	14.7
21	SSB	17,350	-0.6%	7.4
22	MSN	76,500	-0.7%	34.8
23	HPG	26,200	-0.8%	14.0
24	VPB	28,250	-1.4%	10.9
25	LPB	41,200	-1.4%	11.9
26	MWG	86,000	-2.7%	21.7
27	VJC	198,700	-4.9%	68.6
28	HDB	27,900	-6.1%	9.1
29	DGC	62,700	-8.5%	7.6
30	STB	51,800	-10.7%	8.0

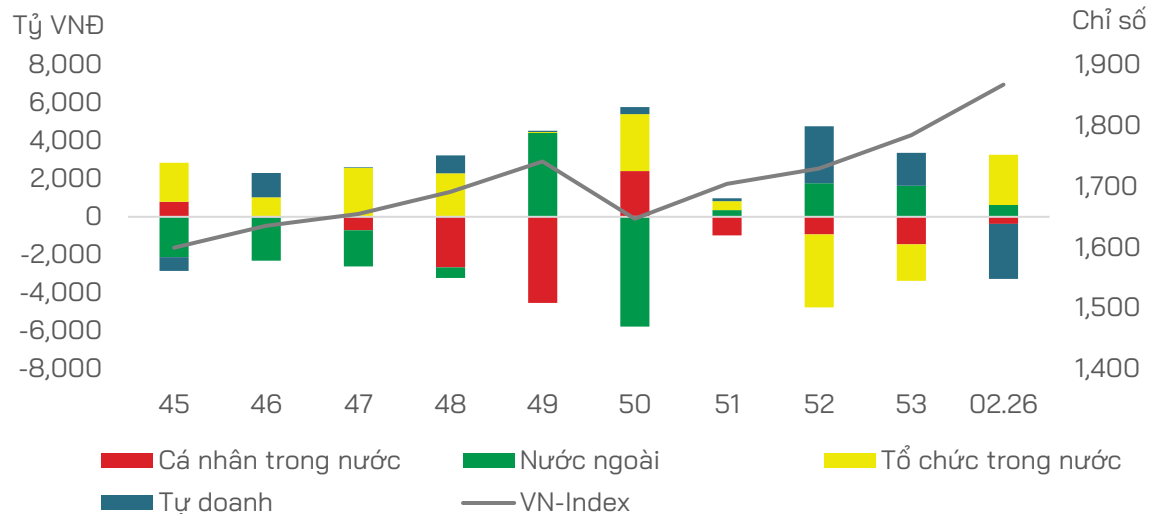
Nhóm Ngân hàng dẫn dắt thị trường trong tuần giao dịch đầu năm

Tăng giảm Dòng tiền và Chỉ số theo nhóm ngành

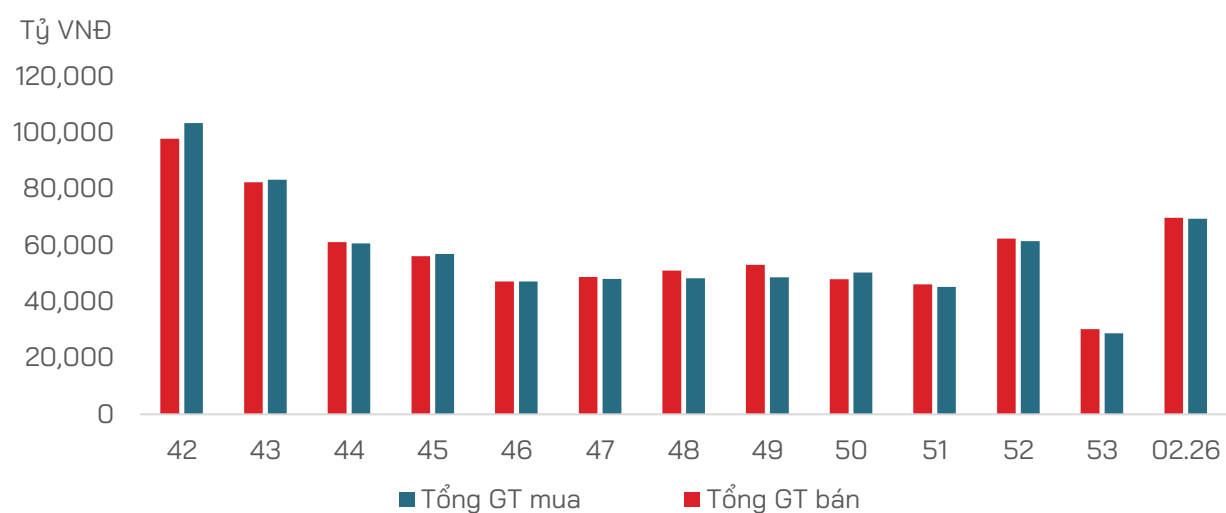
NGÀNH	TỶ TRỌNG DÒNG TIỀN									TĂNG/GIẢM CHỈ SỐ							
	14/11	21/11	28/11	05/12	12/12	19/12	26/12	31/12	09/01/26	1 TUẦN	2 TUẦN	1 THÁNG	3 THÁNG	6 THÁNG	9 THÁNG	1 NĂM	YTD
Ngân hàng	20.99%	21.43%	21.46%	25.03%	23.13%	21.32%	25.44%	28.00%	31.19%	6.92%	8.44%	9.29%	-1.19%	19.23%	50.52%	34.44%	8.00%
Bất động sản	18.06%	18.82%	19.69%	17.93%	20.45%	18.91%	20.08%	21.41%	18.58%	4.48%	12.49%	9.34%	35.27%	91.26%	180.82%	191.59%	1.90%
Dịch vụ tài chính	17.87%	16.52%	18.41%	15.76%	14.42%	18.24%	15.61%	10.41%	12.23%	-0.42%	0.05%	0.02%	-18.13%	11.00%	47.60%	32.77%	2.96%
Dầu khí	3.69%	2.38%	2.12%	1.75%	2.08%	3.50%	2.83%	4.19%	5.65%	17.50%	17.53%	26.81%	17.58%	40.12%	79.91%	32.74%	15.28%
Thực phẩm và đồ uống	7.82%	7.93%	7.82%	8.49%	7.66%	7.08%	5.84%	5.41%	4.60%	-1.03%	-0.02%	-2.55%	9.73%	16.10%	39.06%	13.31%	-0.38%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	6.75%	5.16%	7.58%	6.04%	6.33%	4.58%	4.70%	4.69%	4.34%	2.86%	4.54%	2.49%	1.38%	4.83%	27.22%	3.51%	4.08%
Xây dựng và Vật liệu	5.09%	5.47%	5.13%	4.85%	5.72%	4.65%	4.22%	4.81%	4.30%	0.47%	0.70%	-2.68%	-4.40%	6.17%	31.53%	12.35%	0.94%
Tài nguyên Cơ bản	5.33%	6.19%	3.64%	4.05%	4.95%	4.35%	6.05%	3.56%	3.95%	3.68%	3.21%	1.93%	-6.36%	4.57%	28.81%	20.01%	4.25%
Hóa chất	3.24%	3.84%	2.32%	2.26%	2.36%	6.29%	3.58%	4.33%	3.28%	10.36%	14.20%	3.98%	1.77%	-1.55%	27.21%	2.03%	11.88%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.00%	1.09%	1.25%	1.28%	1.06%	0.83%	1.33%	2.20%	2.70%	15.09%	16.69%	20.60%	21.23%	22.25%	43.05%	26.99%	12.13%
Bán lẻ	2.63%	3.63%	2.45%	4.27%	3.51%	3.12%	3.78%	3.54%	2.55%	-2.57%	-0.92%	0.39%	4.21%	17.30%	67.53%	32.78%	-2.38%
Công nghệ Thông tin	3.26%	2.96%	2.70%	2.61%	3.00%	2.60%	2.27%	3.03%	2.43%	1.21%	4.68%	0.05%	4.46%	-6.48%	10.80%	-21.13%	2.20%
Du lịch và Giải trí	1.87%	2.14%	3.51%	3.57%	3.18%	2.68%	2.64%	2.39%	1.94%	-0.47%	-0.12%	-5.52%	6.92%	15.08%	53.38%	33.98%	-2.86%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.74%	0.78%	0.69%	0.90%	0.81%	0.70%	0.58%	0.60%	0.68%	4.83%	5.51%	6.86%	10.56%	11.38%	41.43%	3.92%	4.21%
Viễn thông	0.54%	0.57%	0.27%	0.24%	0.22%	0.14%	0.12%	0.25%	0.59%	22.17%	26.42%	21.30%	24.14%	16.58%	52.43%	2.07%	20.57%
Bảo hiểm	0.23%	0.24%	0.16%	0.20%	0.34%	0.19%	0.24%	0.44%	0.45%	8.46%	8.94%	8.28%	18.00%	26.78%	55.02%	34.00%	8.31%
Ô tô và phụ tùng	0.50%	0.55%	0.39%	0.26%	0.28%	0.33%	0.24%	0.31%	0.28%	-2.96%	-3.88%	-5.82%	-13.01%	3.24%	20.82%	5.90%	-0.89%
Y tế	0.30%	0.21%	0.31%	0.40%	0.36%	0.29%	0.27%	0.30%	0.17%	-0.82%	-0.36%	1.00%	0.56%	2.94%	19.35%	6.75%	0.04%
Truyền thông	0.09%	0.09%	0.10%	0.11%	0.17%	0.20%	0.16%	0.11%	0.09%	-0.46%	-1.21%	0.05%	-7.62%	-7.45%	43.01%	28.88%	0.03%

Tổ chức trong nước mua ròng mạnh trong tuần

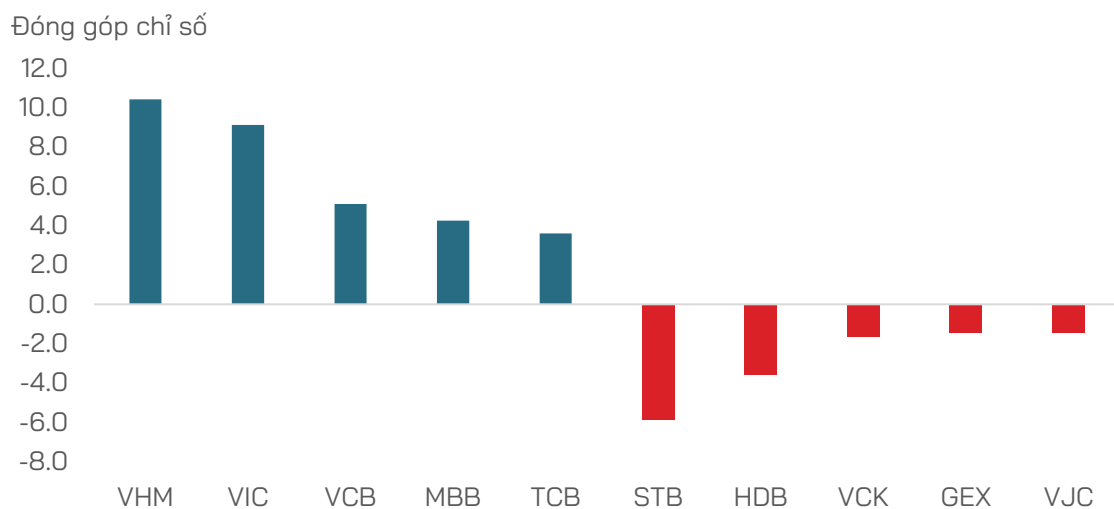
Phân loại Nhà đầu tư



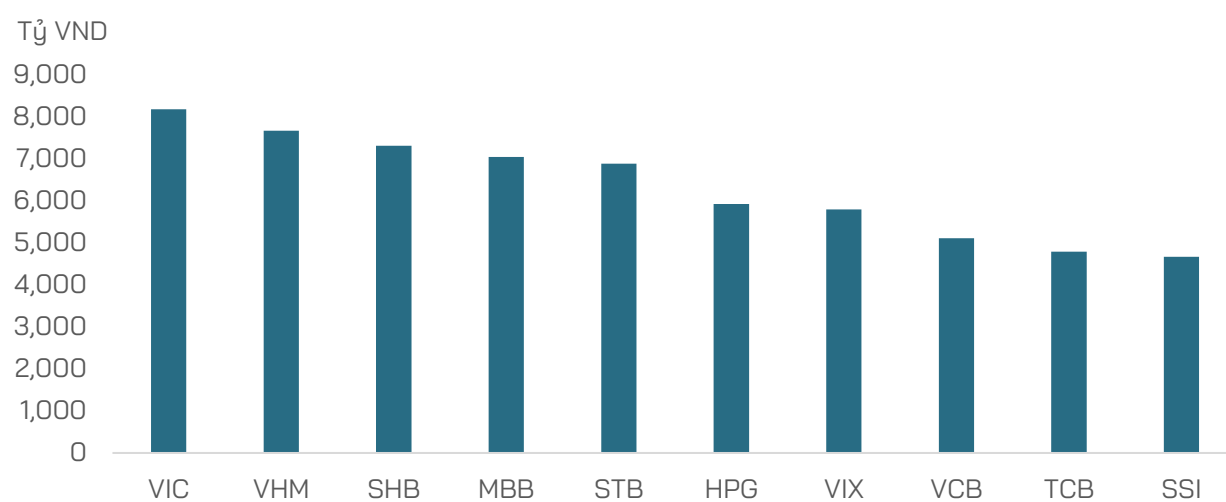
Tổng giá trị mua bán NĐT cá nhân trên HOSE



Top Cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index

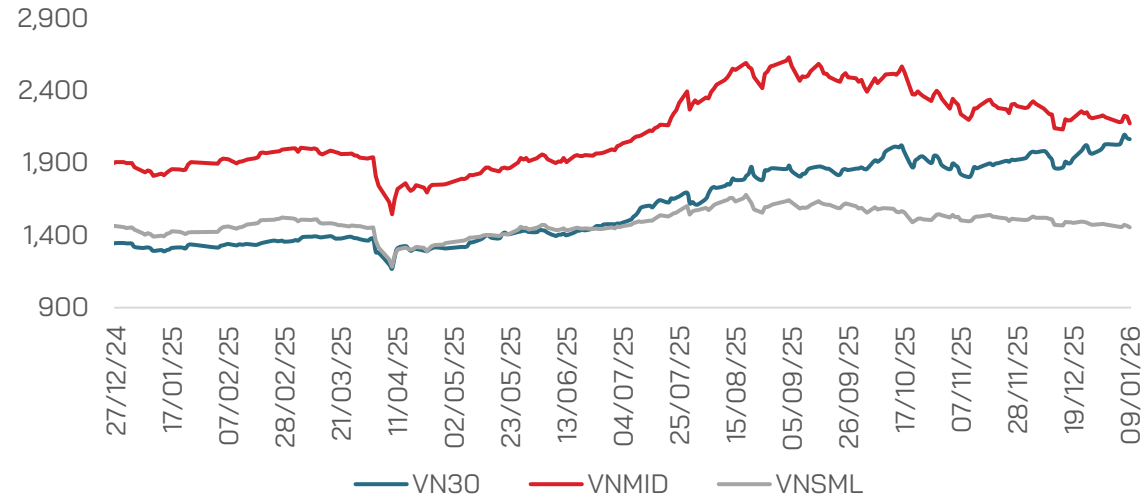


Top 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất

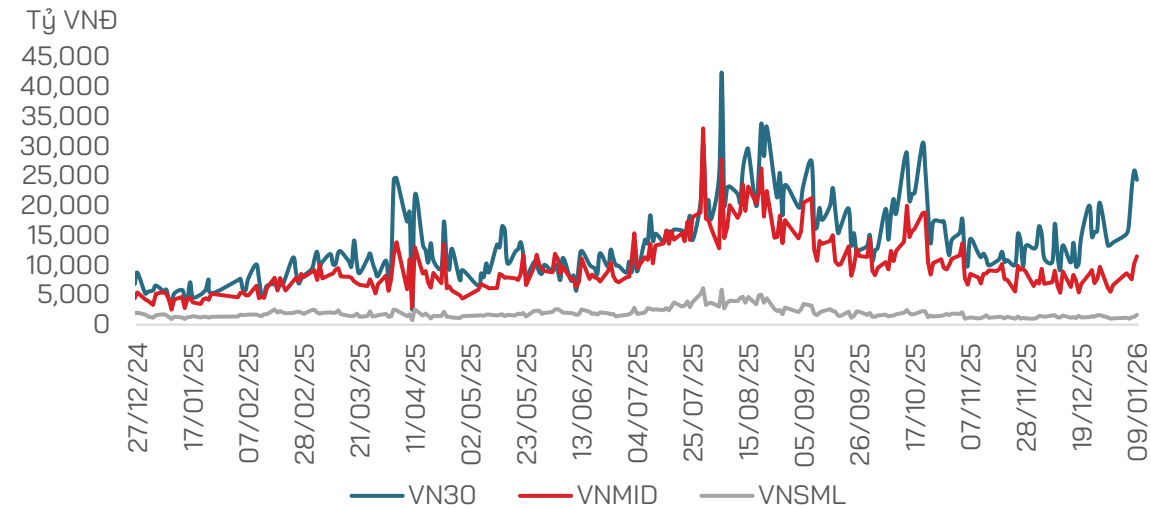


Nhóm vốn hoá lớn dẫn dắt đà tăng của thị trường

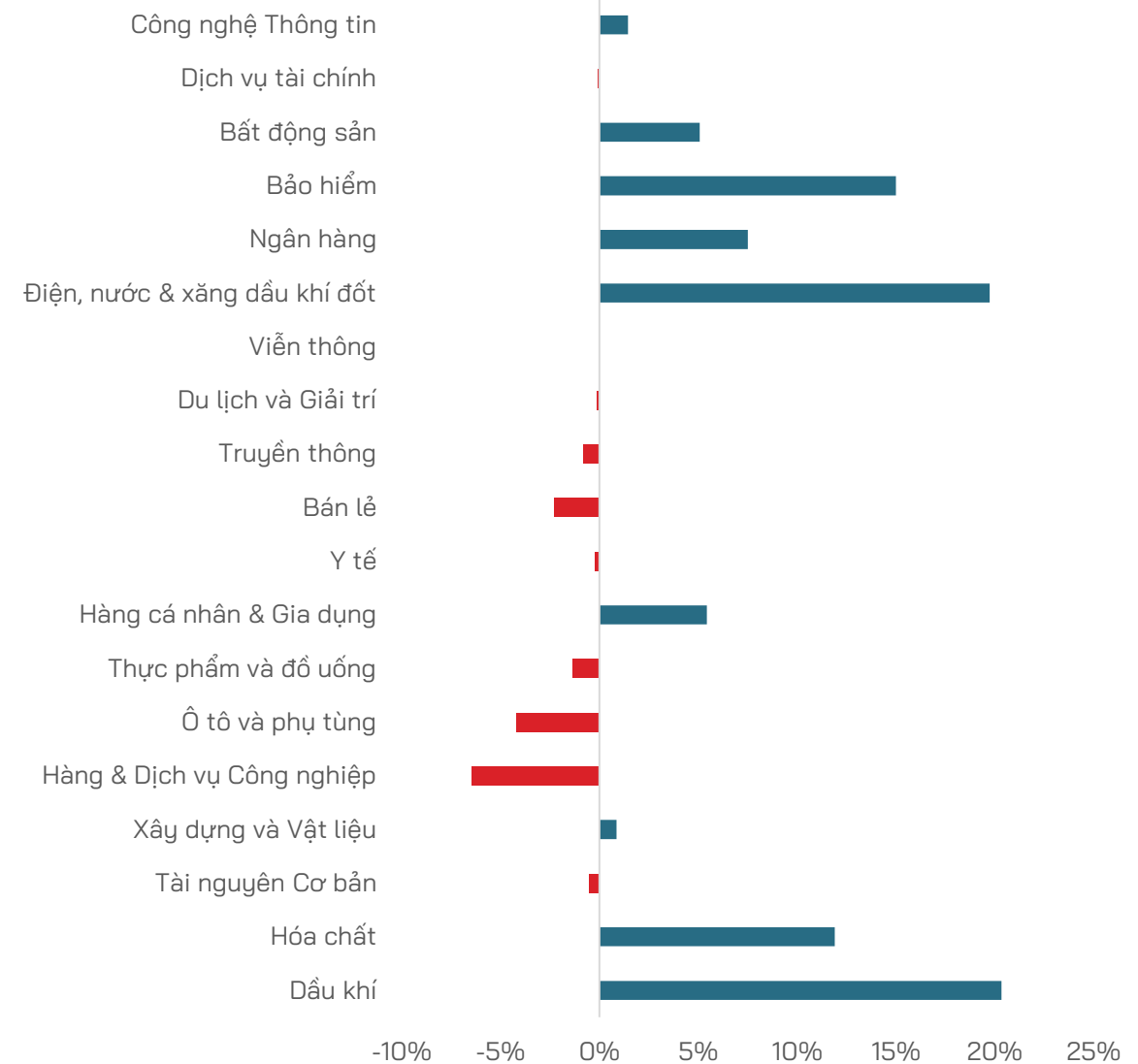
Chỉ số theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

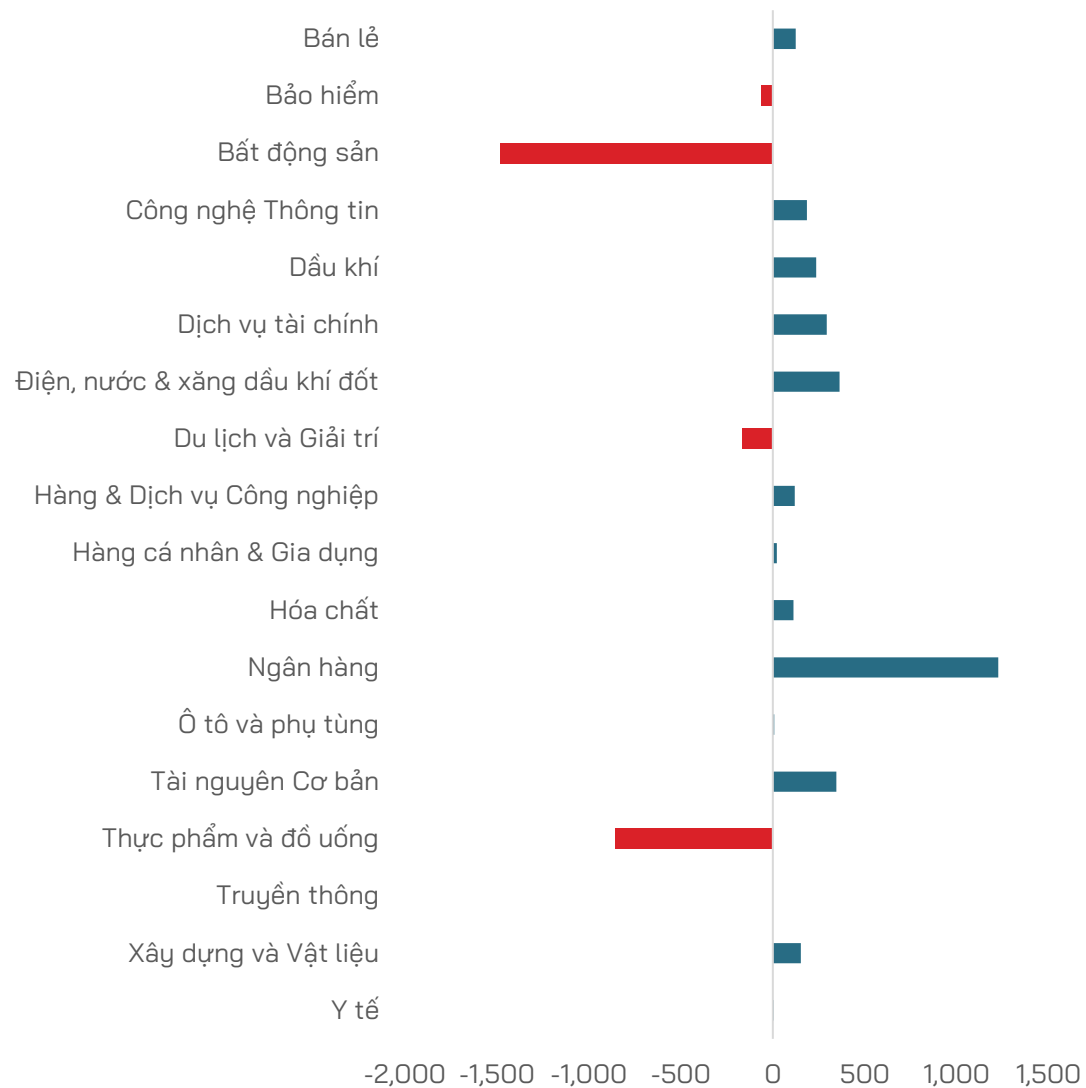


Biến động chỉ số ngành (% thay đổi)

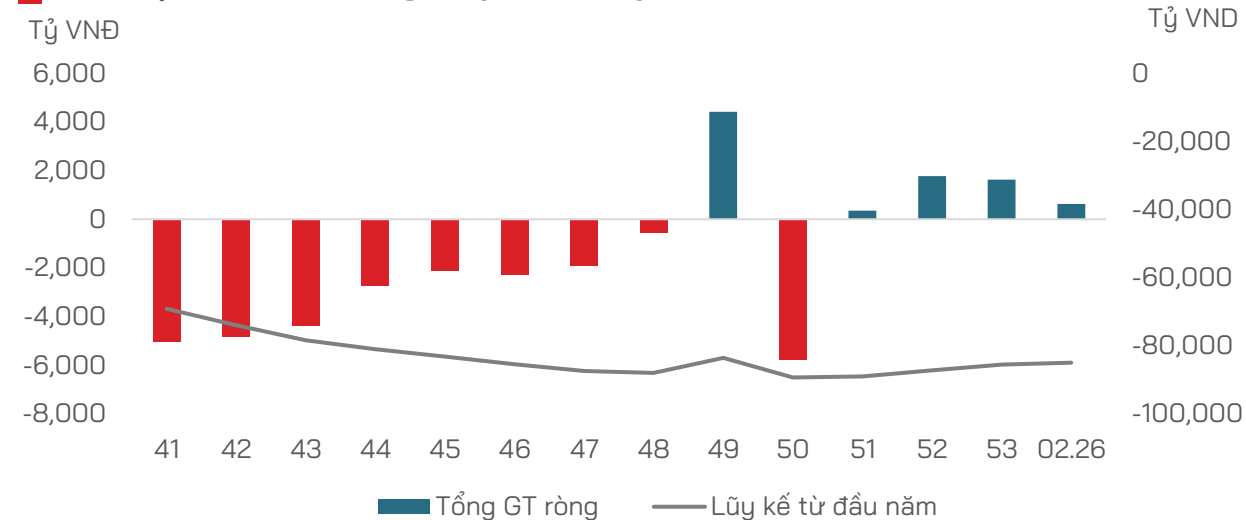


Khối ngoại mua ròng chủ yếu nhóm Ngân hàng

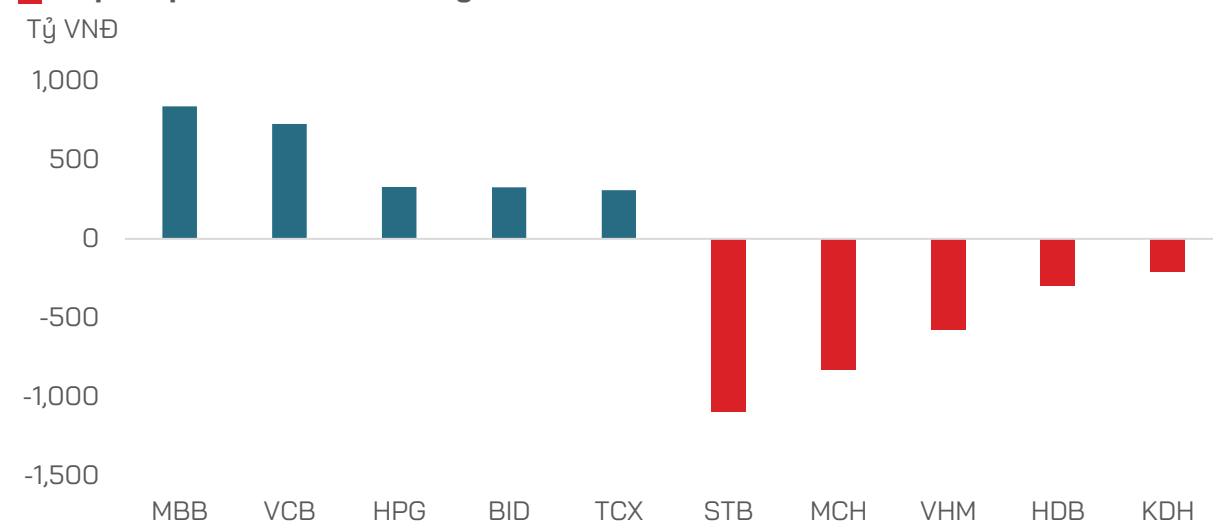
Giao dịch Khối ngoại theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch NĐT nước ngoài (theo tuần)

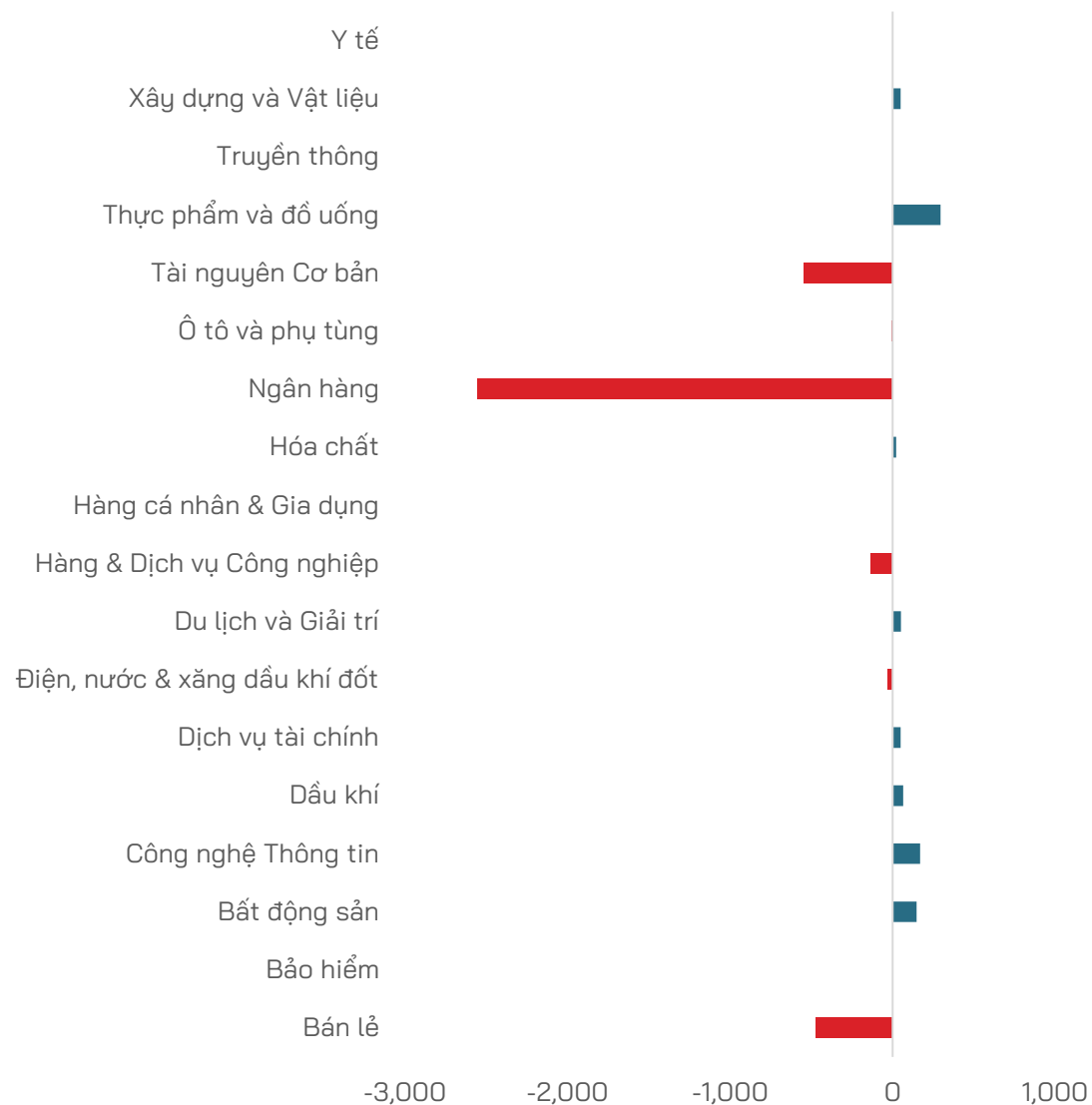


Top cổ phiếu mua bán ròng

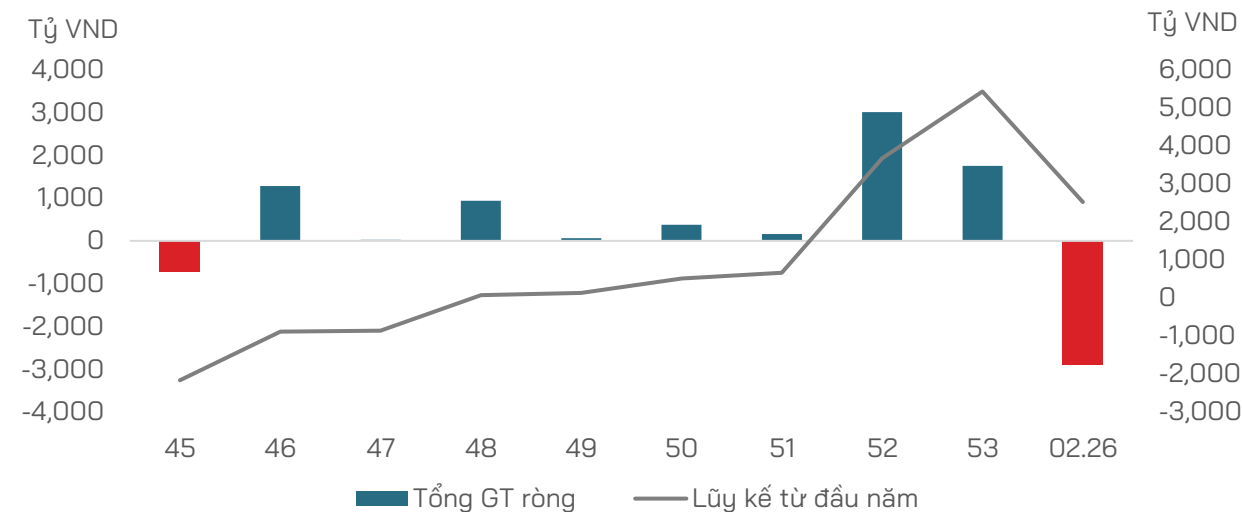


Tự doanh bán ròng mạnh nhóm Ngân hàng

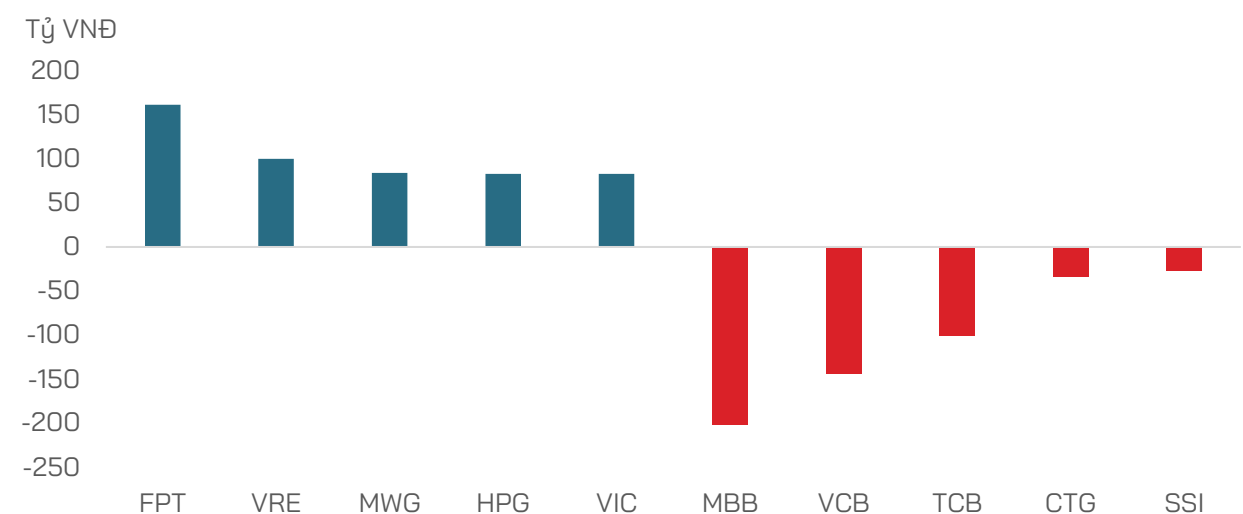
Giao dịch NĐT Tự doanh theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch Tự doanh (theo tuần)



Top cổ phiếu mua bán ròng



Tín hiệu Kỹ thuật của Top Cổ phiếu có giao dịch đột biến trong tuần qua

STT	Mã	Vốn hoá (tỷ VND)	Giá CP	Thay đổi Giá 1W	KLGD TB 3M	GTGD TB 3M (tỷ VND)	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PE	PB	Xu hướng
1	VCB	568,186	68,000	18.3%	5,112,314	308.7	52,500	96,800	16.2	2.6	Tích cực
2	BID	323,334	46,050	18.4%	3,632,383	144.1	32,450	43,500	12.2	2.0	Tích cực
3	CTG	316,503	40,750	14.0%	10,302,818	471.3	33,800	56,000	9.5	1.9	Tích cực
4	TCB	259,711	36,650	5.0%	17,445,318	623.4	23,400	41,550	11.8	1.6	Tích cực
5	GAS	234,297	97,100	34.1%	1,361,558	96.9	50,800	91,600	19.4	3.6	Tích cực
6	MBB	219,901	27,300	7.9%	29,567,635	742.8	20,650	32,400	9.1	1.7	Tích cực
7	GVR	126,400	31,600	20.6%	2,874,939	80.8	22,300	34,950	20.1	2.2	Tích cực
8	MSN	110,613	76,500	-0.6%	8,939,855	713.6	50,300	88,500	34.8	3.3	Tích cực
9	SSI	75,605	30,350	0.3%	32,148,621	1,105.0	20,600	42,450	16.4	2.4	Tích cực
10	BCM	73,485	71,000	14.9%	337,969	22.3	52,000	81,800	19.9	3.4	Tích cực
11	PLX	54,635	43,000	21.8%	2,486,593	91.0	30,950	44,500	20.6	2.1	Tích cực
12	POW	44,177	14,400	13.4%	11,620,220	161.2	9,930	16,750	21.3	1.3	Tích cực
13	KBC	33,903	36,000	1.8%	4,878,834	169.9	20,600	41,150	19.2	1.4	Tích cực
14	DPM	16,148	23,750	6.7%	3,806,854	89.5	21,950	43,150	19.6	1.5	Tích cực
15	VTP	13,043	107,100	8.4%	875,798	91.7	94,600	170,000	34.1	7.5	Tích cực
16	CTR	10,970	95,900	12.4%	551,561	49.0	73,900	133,800	18.7	5.1	Tích cực
17	PVT	9,540	20,300	10.3%	3,542,390	66.0	16,600	26,700	9.7	1.1	Tích cực
18	DGW	9,289	42,000	7.7%	1,762,389	73.4	28,750	48,150	17.4	2.9	Tích cực
19	FPT	165,922	97,400	1.7%	9,085,260	884.4	87,000	154,300	18.5	4.6	Trung tính
20	VPB	224,133	28,250	-1.4%	26,184,217	776.8	15,950	38,650	10.9	1.5	Tiêu cực
21	STB	97,654	51,800	-10.7%	11,765,048	627.3	33,100	61,000	8.0	1.6	Tiêu cực
22	EIB	39,676	21,300	0.0%	11,903,136	267.1	15,600	31,100	13.0	1.5	Tiêu cực
23	KDH	32,095	28,600	-9.2%	7,078,972	235.2	24,250	37,000	33.4	1.8	Tiêu cực
24	DXG	17,242	15,500	-9.4%	17,962,257	349.4	12,300	24,200	39.0	1.4	Tiêu cực
25	NLG	14,141	29,150	-4.3%	2,609,662	94.5	25,950	47,000	13.3	1.4	Tiêu cực
26	CII	11,477	18,350	-12.2%	21,086,996	532.1	10,500	30,350	229.5	1.3	Tiêu cực
27	DBC	10,007	26,000	-3.9%	4,533,220	122.6	21,950	35,950	6.3	1.3	Tiêu cực
28	PAN	5,577	26,700	-2.2%	1,206,124	34.8	20,600	35,350	8.6	1.1	Tiêu cực
29	HDC	4,125	20,650	-9.0%	3,765,336	118.3	20,950	42,000	6.8	1.4	Tiêu cực

- **VN-Index tiếp tục duy trì đà tăng trên mốc 1,800 điểm và thiết lập kỷ lục mới ngay trong tuần giao dịch mở cửa năm 2026**, với động lực chính đến từ nhóm Ngân hàng quốc doanh đầu ngành (VCB, CTG, BID), các cổ phiếu Dầu khí (GAS, PLX) cùng việc dòng vốn ngoại mua ròng tuần thứ tư liên tiếp. Tuy nhiên, độ rộng thị trường vẫn chưa cho thấy sự lan tỏa rõ rệt sang các nhóm ngành khác, trong khi chỉ số đang dần tiến vào vùng kháng cự mạnh 1,900 (± 30 điểm), khiến rủi ro rung lắc và điều chỉnh ngắn hạn có xu hướng gia tăng. Trong bối cảnh đó, xu hướng ngắn hạn của thị trường được đánh giá ở trạng thái trung tính, trong khi xu hướng trung – dài hạn vẫn duy trì tích cực; do đó, nhà đầu tư có thể tiếp tục chiến lược mua và nắm giữ với tỷ trọng cổ phiếu khoảng 50% danh mục, ưu tiên các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt khi thị trường rung lắc.

• Kịch bản

- **Cơ sở:** dao động rung lắc trong vùng 1,850–1,900 điểm khi áp lực chốt lời gia tăng tại vùng cản.
- **Tích cực:** dòng tiền tiếp tục cải thiện và khối ngoại duy trì mua ròng, có thể vượt mốc 1,900 và hướng lên vùng 1,930–1,950 điểm.
- **Tiêu cực:** Lực bán áp đảo tại vùng cản và độ rộng thị trường suy yếu hơn, VN-Index có thể điều chỉnh kỹ thuật về vùng hỗ trợ 1,820–1,840 điểm trước khi tìm điểm cân bằng mới.



- **Nhận định:** Sau tuần tăng mạnh đầu năm 2026, VN-Index tiếp tục duy trì xu hướng đi lên trên mốc 1,800 điểm và dần áp sát vùng kháng cự mạnh 1,900 (± 30) điểm, với động lực chủ đạo đến từ nhóm Ngân hàng quốc doanh và Dầu khí, cùng sự nâng đỡ của dòng vốn ngoại. Tuy nhiên, độ rộng thị trường vẫn chưa cải thiện tương xứng, phản ánh trạng thái tăng điểm mang tính chọn lọc và phụ thuộc lớn vào nhóm cổ phiếu dẫn dắt. Diễn biến này cho thấy xu hướng tăng trung – dài hạn của thị trường vẫn được bảo toàn, trong khi ở góc độ ngắn hạn, rủi ro rung lắc và điều chỉnh kỹ thuật có xu hướng gia tăng khi chỉ số tiến sâu vào vùng cản. Trong bối cảnh đó, chiến lược phù hợp là duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức trung bình, tiếp tục nắm giữ các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và vị thế đầu ngành, hạn chế mua đuổi tại vùng giá cao và ưu tiên tận dụng các nhịp rung lắc để cơ cấu, tích lũy chọn lọc, thay vì mở rộng đầu tư dàn trải.

- **Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ đã đi xuống trong tháng 12**, cho Fed có thêm lý do để quan sát thêm nền kinh tế trước khi tiếp tục hạ lãi suất
- **Mỹ:** Tòa án chưa quyết định về thuế quan của Tổng thống Trump
- **Chiến tranh thương mại** nhường chỗ cho chiến tranh tài nguyên
- **EU và Nam Mỹ** tiến tới thỏa thuận thương mại lịch sử sau hơn 20 năm đàm phán
- **Lạm phát khu vực đồng euro** trở lại mức mục tiêu 2% của ECB
- **Chuyên gia dự đoán** các tài sản tài chính Mỹ như USD, trái phiếu và cổ phiếu sẽ đồng loạt bị bán tháo trong bối cảnh nhà đầu tư lo ngại về tính độc lập của Fed
- **Ông Trump** áp thuế quan 25% lên các đối tác của Iran, hàng hóa Trung Quốc có thể thành mục tiêu
- **Saudi Arabia** đặt nền móng hạ tầng dữ liệu cho kỷ nguyên hậu dầu mỏ
- **Pháp** tìm cách giảm lệ thuộc vào đất hiếm và chất bán dẫn châu Á
- **Tổng thống Trump** đã ký sắc lệnh hành pháp, rút Mỹ khỏi 66 tổ chức, cơ quan và ủy ban quốc tế
- **Tổng thống Trump** đưa ra một số đề xuất đầy táo bạo về lĩnh vực nhà ở và quốc phòng
- **Bộ trưởng Tài chính Mỹ** kêu gọi Cục Dự trữ Liên bang (Fed) hạ lãi suất để kích thích đầu tư và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế
- **Mỹ:** Thâm hụt thương mại giảm xuống mức thấp nhất kể từ năm 2009

- **Ông Trump** tuyên bố Venezuela sẽ chuyển 50 triệu thùng dầu cho Mỹ
- **Anh** tuyên bố không cho Venezuela hồi hương 31 tấn vàng dự trữ đang lưu giữ tại Ngân hàng Trung ương Anh
- **Ông Trump** cân nhắc phương án để kiểm soát Greenland, châu Âu ra tuyên bố phản đối
- **Gần 150 quốc gia** đã đồng ý sửa đổi thỏa thuận thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu năm 2021 của OECD, trong đó các công ty Mỹ được miễn trừ khỏi hệ thống thuế tối thiểu toàn cầu
- **Tổng thống Donald Trump** thông báo thu về hàng trăm tỷ USD thuế quan
- **Đa số các công ty tài chính Phố Wall** dự đoán đồng USD sẽ tiếp tục suy yếu trong năm 2026
- **Trung Quốc** có thể sẽ phê duyệt việc nhập khẩu chip AI Nvidia H200 trong quý này sau khi Mỹ nói lỏng kiểm soát xuất khẩu
- **Ấn Độ** vượt Trung Quốc để trở thành nước sản xuất gạo lớn nhất thế giới
- **Lạm phát tiêu dùng ở Trung Quốc** trong tháng 12/2025 tăng 0.8% so với cùng kỳ - mức cao nhất gần 3 năm - phản ánh chi tiêu tăng dù giảm phát ở khâu sản xuất vẫn kéo dài
- **Trung Quốc** đẩy mạnh dự trữ ngoại hối và tiếp tục mua ròng vàng trong 14 tháng liên tiếp

- **NHNN hút ròng hơn 40.000 tỷ đồng** trong tuần từ 5/1 - 9/1, lãi suất liên ngân hàng neo trên mốc 3%
- **Năm 2026, NHNN** đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng 15%, thấp hơn so với con số 16% đề ra trong đầu năm 2025
- **Thủ tướng:** Đẩy mạnh giải ngân gần 1 triệu tỷ đồng vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2026
- **Thủ tướng:** Khẩn trương đề xuất công nghệ, hình thức đầu tư với đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam
- **Chính thức khai trương** Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam tại Đà Nẵng
- **UOB** nâng dự báo tăng trưởng GDP 2026 của Việt Nam lên 7.5%
- **UOB** xây trụ sở tại Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam
- **GDP tăng 8,02%,** Việt Nam được truyền thông quốc tế coi là điểm sáng của châu Á
- **Bộ Chính trị** ra Nghị quyết 79 về phát triển kinh tế nhà nước
- **Nghị quyết 79:** Đưa kinh tế nhà nước về đúng 'khuôn' thị trường
- **Xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong năm 2025** vẫn tăng trưởng tích cực và lần đầu vượt mốc 17 tỷ USD
- **Singapore** sẵn sàng hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm vận hành Trung tâm tài chính quốc tế với Việt Nam

- **Kinh tế Việt Nam qua góc nhìn quốc tế:** Sức bật 2025 và nền tảng cho chu kỳ mới
- **Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng:** Điều hành tài khóa năm 2026 phải quyết liệt hơn để đạt tăng trưởng từ 10%
- **Hà Nội** đang quyết liệt thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, phấn đấu GRDP tăng trên 11% năm 2026
- **TP.HCM** xây dựng 3 kịch bản tăng trưởng năm 2026, cao nhất 10%
- **Chính phủ** ban hành Nghị định số 368/2025/NĐ-CP quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ Tiền di động (Mobile Money)
- **Năm 2026, mục tiêu xuất khẩu tăng trên 8%,** cán cân thương mại xuất siêu trên 23 tỷ USD, thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững của Việt Nam
- **Theo TS. Cấn Văn Lực,** sự chênh lệch giữa tín dụng tăng trưởng nhanh nhưng huy động vốn tăng thấp hơn nhiều khiến áp lực thanh khoản hiện rõ. Nếu cứ tiếp diễn đà này, hệ thống ngân hàng sẽ 'căng như dây đàn'"
- **Phó Chủ tịch VARS IRE:** Hơn 75% giao dịch nhà ở năm 2025 đến từ người mua nhà thứ hai trở lên
- **Thị trường bất động sản 2026:** Khó xuất hiện cú sốc từ lãi suất, giá sơ cấp sẽ tiếp tục tăng
- **Quy mô 4 dự án hạ tầng chiến lược 240.000 tỷ đồng** của TPHCM triển khai từ 15/1

- **HDBank** phát hành thành công 100 triệu USD trái phiếu xanh quốc tế. Tính 'cổ phần hóa' HD Saison, mở đường cho kế hoạch niêm yết
- **Năm 2025, VietinBank** ước tính lợi nhuận trước thuế riêng lẻ trên 41.000 tỷ đồng, tăng 37% so năm trước; tổng tài sản vượt 100 tỷ USD
- **BIDV** lãi kỷ lục hơn 36.000 tỷ đồng năm 2025. Các chỉ tiêu sinh lời ROA đạt 1,01% và ROE đạt 19,02%
- **SHS** kết quả kinh doanh tích cực với lợi nhuận trước thuế năm 2025 dự kiến đạt 1,648 tỷ đồng, vượt 20% kế hoạch năm
- **PTB** công bố lãi cao nhất 4 năm qua, kỳ vọng tăng trưởng 20% trong 2026
- **Viettel** lãi gần 57.000 tỷ đồng năm 2025. Viettel công bố thông tin về việc thành lập Công ty con – Cty TNHH Tổng công ty Dịch vụ Tài chính số Viettel vốn điều lệ 1,379 tỷ đồng
- **Cảng Sài Gòn (SGP)** muốn góp 15% vào siêu cảng 4,8 tỷ USD
- **Hòa Bình** đặt mục tiêu lãi 250 tỷ năm 2026, trở lại mốc doanh thu 10,000 tỷ
- **MBS** công bố BCTC riêng lẻ quý 4/2025, ghi nhận lãi ròng hơn 308 tỷ đồng, tăng 86% động lực từ hoạt động cho vay, đầu tư và môi giới, khả năng áp lực lãi tự doanh suy giảm và chi phí lãi vay tăng mạnh
- **VIS Rating** tăng vốn lên gần 200 tỷ, Saigon Capital và Chứng khoán VPS nâng sở hữu

- **Sacombank** ước lãi trước thuế 7.628 tỷ đồng năm 2025, giảm 40% so với năm trước và chỉ đạt 52% kế hoạch, do trích lập dự phòng tăng mạnh trong quý IV/2025
- **Khang Điền** ước tính lãi ròng 2025 trên 1.000 tỷ, kế hoạch 2026 tăng trưởng tối thiểu 50%
- **CC1** được ngân hàng bơm thêm hơn 11 ngàn tỷ đồng hạn mức tín dụng
- **CEO** đổi mục đích vốn huy động, chuyển 480 tỷ từ Sonasea Residences sang bất động sản công nghiệp
- **QTP** thông qua tạm ứng cổ tức năm 2025 bằng tiền với tỷ lệ 10% (1,000 đồng/cp), quy mô 450 tỷ đồng. Nghị quyết nêu rõ ngày đăng ký cuối cùng tạm ứng cổ tức là 27/01, tương ứng ngày giao dịch không hưởng quyền 26/01
- **Dabaco** dự kiến mục tiêu tổng doanh thu (gồm tiêu thụ và nội bộ) năm 2026 hơn 29.3 ngàn tỷ đồng; lãi trước và sau thuế lần lượt là 1.26 ngàn tỷ đồng và gần 1.12 ngàn tỷ đồng
- **DPM:** Kế hoạch kinh doanh năm 2026 với chỉ tiêu hợp nhất là tổng doanh thu 17,600 tỷ đồng, tăng trưởng 10%. Dự kiến, lợi nhuận trước thuế là 850 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 680 tỷ đồng
- **Sản lượng điện sản xuất EVNGENCO3 đạt 26,75 tỷ kwh** trong năm 2025
- **HAH** thông qua nghị quyết góp thêm vốn vào Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines, đơn vị liên doanh mà họ đang nắm 40% vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD (HDS)

 www.hdbs.vn

TRỤ SỞ CHÍNH

 23A-B Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

 +84 287 3076966

 +84 286 2838666

CHI NHÁNH HÀ NỘI

 Tầng 5, 32 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

 +84 243 359 8866

 +84 243 351 8866

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

 hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich

 research@hdbs.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thu thập từ các nguồn được đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên HDS không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ tuyệt đối của các thông tin này. Các nhận định trong báo cáo phản ánh quan điểm tại thời điểm phát hành, có thể thay đổi theo diễn biến thị trường mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo và không phải là khuyến nghị đầu tư. HDS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo.

Báo cáo này là sản phẩm và tài sản của HDS. Mọi hành vi sao chép sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của HDS đều là trái luật.